TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2023/QĐST – KDTM	*Quận 1, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 16/2023/TLST – KDTM ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn X;

Địa chỉ: số 0A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu H C;

Địa chỉ: Số 4/A đường Võ Văn Kiệt, phường C Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần Cảng cạn Đ K.

Địa chỉ: Thôn Y, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu H C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam toàn bộ số

tiền còn nợ tính đến ngày 10/8/2023 của Hợp đồng tín dụng số 6420LAV201800475 ngày 12/10/2018 và Phụ lục hợp đồng tín dụng số 6420LAV201900475/PL201800475 ngày 11/10/2019 chậm nhất vào ngày 30/9/2023, gồm:

+ Nợ gốc là 100.000.000.000 đồng (*Bằng chữ:* Một trăm tỷ đồng);

+ Lãi trong nợ quá hạn là 33.386.301.370 đồng (*Bằng chữ:* Ba mươi ba tỷ ba trăm tám mươi sáu triệu ba trăm lẻ một nghìn ba trăm bảy mươi đồng).

+ Lãi quá hạn là 13.902.290.877 đồng (*Bằng chữ:* Mười ba tỷ chín trăm lẻ hai triệu hai trăm chín mươi nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng).

Tổng cộng: 147.288.592.247 đồng (*Bằng chữ:* Một trăm bốn mươi bảy tỷ hai trăm tám mươi tám triệu năm trăm chín mươi hai nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng);

[2] Kể từ ngày 11/8/2023, Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu H C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 6420LAV201800475 ngày 12/10/2018 và Phụ lục hợp đồng số 6420LAV201900475/PL201800475 ngày 11/10/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này;

[3] Trường hợp Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu H C trả đủ toàn bộ số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số 6420LAV201800475 ngày 12/10/2018 và Phụ lục hợp đồng số 6420LAV201900475/PL201800475 ngày 11/10/2019 thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam phải trả lại cho Công ty Cổ phần Cảng cạn Đ K bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 109811; số vào sổ cấp GCN: CT01137 do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận cấp ngày 30/11/2010 của tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 121, tờ bản đồ số 211, địa chỉ: xã HT , huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận;

[4] Trường hợp Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu H C không thực hiện đúng nghĩa vụ theo thời hạn trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam được quyền yêu C phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 121, tờ bản đồ 211, địa chỉ: xã HT, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 109811; số vào sổ cấp GCN: CT01137 do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận cấp ngày 30/11/2010.

[5] Số tiền có được từ xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán chi phí bảo

quản, xử lý tài sản thế chấp nếu không đủ để thanh toán, Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu H C phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam;

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 127.644.296 đồng, Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu H C và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn X mỗi bên phải chịu ½ là 63.822.148 đồng. Sau khi cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 108.346.820 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0030000 ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được H lại số tiền chênh lệch là 44.524.672 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu C thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 1;
- CCTHADS Quận 1;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Sỹ Hùng